

## PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ TRONG KINH ĐIỂN PÀLI

Người Phật tử Việt Nam xưa nay thường biết đến khái niệm Tịnh Độ qua các kinh nói về Phật Di Đà (Amitàbhasutra và Sukhavatīvūhasutra) từ Hán Tạng, vốn được phiên dịch từ kinh điển Sanskrit. Ở đó, cõi Tịnh Độ hay Cực Lạc (từ Phạn ngữ là Sukhavatī) được mô tả là một cảnh giới tuyệt vời với tất cả những thứ du dương, mát mẻ, thơm ngát và không có chuyện đối lạnh. Con đường dẫn đến cõi này có thể chỉ gói gọn trong công phu trì niệm hồng danh Phật Di Đà. Ngoài sự thanh tịnh có được từ việc nhất tâm trong lúc niệm Phật Di Đà, oai lực của Ngài cũng thừa sức tiếp dẫn vong linh dương sự (tức người niệm Phật) vãng sinh về thế giới Tịnh Độ của Ngài để họ tiếp tục tu hành trong điều kiện thuận lợi hơn xưa gấp triệu lần. Trên ấy giữa người với người không hề biết tương tranh, thù hận vì ở đó không có chuyện chiếm hữu lợi danh như ở cõi Sa Bà nhiều kiếp nạn này.

Nhưng đó là theo Hán tạng, nguồn giáo lý chủ đạo của hệ Phật giáo Bắc truyền. Trong bài viết này ta thử tìm hiểu vấn đề qua kinh điển Pàli, nguồn giáo lý căn bản của Phật Giáo Nam phương, xem sao. Dĩ nhiên, trong Tam Tạng Pàli cũng có khái niệm Tịnh Độ (nếu ta muốn gọi thế) với những những trình bày thật rõ ràng về cảnh giới này, những cư dân ở đó và con đường dẫn đến cảnh giới Tịnh Độ, tức phép cầu vãng sanh theo kinh điển Nam Truyền.

### I. CÕI TỊNH ĐỘ THEO KINH ĐIỂN PÀLI

Trước hết, cõi Tịnh Độ được biết đến trong kinh điển Pàli qua danh từ Suddhāvāsa, còn được dịch là Tịnh Cư, theo lối chiết tự Suddha ( thanh tịnh) và Āvāsa (chỗ ở). Vậy Suddhāvāsa cũng có thể được dịch là Tịnh Độ, Tịnh Thổ. Thậm chí chữ Pàli này còn gần gũi với chữ Tịnh Độ, Tịnh Thổ hơn là Sukhavatī (Chốn An Lạc), một chữ chỉ có thể xem là tương đương với từ Sugati (Lạc Cảnh, Thiện Thú) trong kinh điển Pàli, chỉ chung cho các cõi nhân thiên.

Theo các Chú Sớ A Tỳ Đàm, có tất cả 5 cõi Tịnh Độ, nằm trong 16 cõi Phạm thiên Hữu Sắc, và là chỗ tái sanh của các bậc Thánh Văn Bất Lai hay còn gọi là A-Na-Hàm (Anāgāmi, Người-Không-Còn-Trở-Lại-Các-Cõi-Dục-Giới). Tuy cảnh giới này chỉ gồm toàn các vị Bất Lai và A La Hán (chứng A La Hán sau khi sanh về đây), nhưng trên căn bản vì vẫn là cõi Hữu Sắc nên ở 5 cõi Tịnh Độ này vẫn có những lâu đài, hoa viên rất trang nghiêm, dĩ nhiên không phải là nơi chốn hưởng thụ, mà đó chỉ là những dấu vết tối thiểu của một cõi Ngũ Uẩn (1). Về tuổi thọ, chư thánh Bất Lai ở cõi thấp nhất trong 5 cõi Tịnh Độ là cõi Vô Phiền (Avihā) có thọ mạng 1000 đại kiếp, cõi kế đến là Vô Nhiệt (Ātappā) có thọ mạng 2000 đại kiếp, cõi thứ ba là Thiện Hiện (Sudassā) có thọ mạng 4000 đại kiếp, cõi thứ tư là Thiện Kiến (Sudassī) có thọ mạng 8000 đại kiếp và cõi Sắc Cứu Cánh (Akanittha) có thọ mạng 16000 đại kiếp.

Do có những lúc trải qua một thời gian quá dài không có chư Phật ra đời độ sinh, nhân số trên 5 cõi Tịnh Độ chỉ có giảm mà không được bổ sung nên cũng có những thời điểm 5 cõi này không tiếp tục tồn tại.

### II. CƯ DÂN TỊNH ĐỘ THEO KINH ĐIỂN PÀLI

Trước tiên là vài hàng trình bày đại lược về 4 tầng Thánh Trí làm nên 4 bậc thánh nhân và chính đức Phật cũng được kể vào đó. Sơ Quả hay Tu Đà Huần (Sotāpatti, Dự Lưu), còn được gọi là Thất Lai, người không thể tái sanh quá 7 lần, là vị đã chấm dứt hoàn toàn 3 thứ phiền não Thân Kiến (nôm na là chấp kiến trong 5 Uẩn), Hoài Nghi (nghi ngờ về Phật Pháp nói chung) và Giới Cấm Thủ (chấp trước các tín điều mù quáng). Ở một số vị, thánh trí Sơ Quả chỉ là một giai đoạn thoáng qua trước khi hoàn tất các tầng thánh trí cao hơn. Như trường hợp đức Phật hoặc các vị Thánh Văn tốc chúng. Nhưng cũng có lúc giai đoạn này kéo dài trong nhiều giờ, nhiều ngày,

nhieu năm hoặc vài kiếp sống (dĩ nhiên không quá 7 kiếp). Sớ Giải Trường Bộ ghi rằng thiên vương Đế Thích hiện nay là một vị thánh Sơ Quả. Khi hết tuổi thọ, ngài sẽ sinh xuống nhân gian làm Chuyển Luân Vương và chứng đắc Nhị Quả Tư Đà Hàm. Sau đó sanh lên Đạo Lợi Thiên chứng Tam Quả A Na Hàm và lần lượt tái sanh ở đủ 5 cõi Tịnh Độ, bắt đầu là cõi Vô Phiền. Cuối cùng ngài sẽ chứng quả A La Hán và nhập diệt ở cõi Sắc Cứu Cánh.

Tầng thánh trí thứ hai là Nhị Quả Tư Đà Hàm. Ngoài 3 phiền não đã chấm dứt ở tầng thánh trước, quả vị này còn làm giảm nhẹ Dục Ái và Sân Hận. Do chỉ còn có thể tái sanh cõi Dục Giới một lần nữa thôi, nên quả vị này còn được gọi là Nhất Lai (Sakadàgàmi)

Tầng thánh trí thứ ba là Tam Quả A na Hàm, chữ phiên âm từ tiếng Pàli là Anàgàmi, nghĩa là bậc Bất Lai, người không còn trở lui các cõi Dục Giới nữa (có tất cả 11 cõi Dục Giới). Theo A Tỳ Đàm Tạng Pàli thì do đã chấm dứt Dục Ái (niềm tham luyến trong ngũ trần) và Sân Hận nên vị thánh Tam Quả trong trường hợp không thể chứng A La Hán rồi nhập diệt ngay đời này thì chỉ có hai con đường để đi :

- A. Nếu đã chứng đắc Ngũ Thiên thì sẽ tùy theo khả năng mạnh yếu của Ngũ Quyền (Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ) mà sanh về cõi nào đó trong 5 cõi Tịnh Độ. Tín Quyền nổi trội thì sanh về cõi Vô Phiền, Tấn Quyền hùng hậu thì về cõi Vô Nhiệt, Niệm Quyền hùng hậu về cõi Thiện Hiện, Định Quyền hùng hậu thì về cõi Thiện Kiến, Tuệ Quyền thâm hậu thì sanh về cõi Sắc Cứu Cánh ( Pàli gọi là Akanittha, Không-Thứ-Gì-Yếu-Kém). Ở cõi Tịnh Độ thứ năm này toàn bộ Ngũ Quyền đều được sung mãn, vì đây là nơi chốn sau cùng để một vị Bất Lai chứng quả A La Hán và nhập diệt.
- B. Trong trường hợp vị thánh Bất Lai chưa chứng qua một tầng thiên định nào, tức chỉ có trí tuệ Thiên Quán (Vipassanà) mà không từng tu tập thiên Chỉ (Samatha) thì lúc mạng chung, vị này do khả năng ly dục vô sân tuyệt đối nên tối thiểu cũng thành tựu Sơ Thiên trước khi mạng chung ở cõi Dục giới và như vậy cũng đủ để sanh về cõi Phạm Thiên thấp nhất là Phạm Thiên Sơ Thiên.

Do túc duyên và trình độ tu chứng có khác nhau nên giữa các bậc thánh Tam Quả cũng có vài sai biệt, theo Manorathapùrani, Chú Sớ Tăng Chi Bộ (Phần Tika):

- ❖ Antaràparinibbàyì (Tiền Bán Niết Bàn): vị Bất Lai chứng A La Hán khi chưa sống hết phân nửa thọ mạng cõi Tịnh Độ nào đó trong 5 cõi.
- ❖ Upahaccaparinibbàyì (Hậu Bán Niết Bàn): Chứng A La Hán sau khi sống hơn nửa thọ mạng ở cõi Tịnh Độ nào đó.
- ❖ Uddhamsoto Akanitthagàmi (Luân Lưu Niết Bàn): Do căn tánh không xuất sắc, có vị Bất Lai phải lần lượt sanh đủ 5 cõi Tịnh Độ mới chứng quả A La Hán rồi nhập diệt ở cõi Tịnh Độ cao nhất.
- ❖ Asankhàparinibbàyì (Bất Lao Niết Bàn): Vị Bất Lai có thể chứng A La Hán mà không cần nhiều cố gắng.
- ❖ Sasankhàparinibbàyì (Cần Lao Niết Bàn) : Vị Bất Lai phải nhiều nỗ lực mới có thể chứng A La Hán.

Tầng thánh trí thứ tư chính là quả vị A La Hán, người chấm dứt toàn bộ phiền não. Theo A Tỳ Đàm Pàli thì có 3 quả vị A La Hán : Chư Phật Chánh Đẳng Giác (Sammāsambuddha hay Sabbannubuddha - Toàn Giác) cũng là những vị A La Hán nhưng do tự mình chứng đắc và là đạo sư hướng dẫn cho những người hữu duyên chứng đắc A La Hán. Những vị A La Hán đệ tử này được gọi là Thinh Văn Giác (Sàvakabuddha). Quả vị A La Hán thứ ba là Độc Giác Phật

(Pacceka Buddha), những vị tự mình chứng ngộ A La Hán nhưng không thể hướng dẫn người khác chứng ngộ A La Hán. Kinh điển Hán tạng còn gọi Độc Giác Phật là Duyên Giác Phật vì cho rằng các ngài nhờ liễu ngộ nguyên lý Duyên Khởi mà giác ngộ (cách nghĩ này bắt nguồn từ những giai thoại về chư Phật Độc Giác trong Chú Sớ Tiểu Bộ Kinh, một trong những bộ phận kinh điển từng làm nền tảng cho nhiều kinh luận hậu tác, ai từng đọc kỹ các bộ A Hàm sẽ thấy rõ điều này). Kỳ thực, nếu đọc kinh Đại Duyên trong Trường Bộ Kinh, ta sẽ thấy lý Duyên Khởi và lý Tứ Đế (vẫn bị hiểu lầm là dành riêng cho Thích Văn) vốn dĩ chỉ là một. Trong Trung Bộ Kinh, đức Phật đã xác định ai thấy lý Duyên Khởi chính là thầy Pháp và ngược lại. Đồng thời, không hề có chuyện một người giác ngộ lý Tứ Đế mà lại mơ hồ về lý Duyên Khởi hay ngược lại. Tất cả quả vị A La Hán vừa nêu trên đây luôn giống nhau về khía cạnh giác ngộ các pháp cần yếu (như Tứ Đế, Duyên Khởi,...), chỉ khác ở hai điểm chính : Tự mình hiểu ra hay phải nhờ thầy hướng dẫn, và điểm thứ hai là ngoài trí tuệ giác ngộ có còn khả năng hiểu biết sâu rộng những gì nằm ngoài lý tưởng giác ngộ hay không. Xét về khía cạnh này, chỉ có chư Phật Chánh Đẳng Giác là viên mãn. Trong bài viết này chúng ta chỉ đặc biệt nhấn mạnh quả vị Bất Lai, vì đề tài ở đây là các cõi Tịnh Độ.

### III. PHÉP VĂNG SANH TỊNH ĐỘ THEO KINH ĐIỂN PÀLI

Chữ Vãng Sanh vẫn được dùng song song với chữ Siêu sanh, nhưng theo tinh thần A Tỳ Đàm Pàli mà nói thì Siêu Sanh còn có thể được hiểu là vượt thoát tái sanh, một điều chỉ thực hiện được bởi một vị A La Hán. Như vậy trong trường hợp vị Bất Lai sanh về các cõi Tịnh Độ chỉ có thể gọi là Vãng Sanh. Và nếu phải trả lời câu hỏi về con đường vãng sanh Tịnh Độ, thì như tất cả những gì vừa nêu phần trên, ta hoàn toàn có thể nói rằng Vãng Sanh Tịnh Độ chỉ là một phần đường trên hành trình giải thoát của một vị Thích Văn, và như thế cái gọi pháp môn Tịnh Độ hay con đường vãng sanh trong trường hợp này cũng đồng nghĩa với hành trình Tam Học, hành trình Tứ Niệm Xứ, Bát Chánh Đạo, nói chung là hành trình 37 Bồ Đề Phần. Các pháp trong 37 Bồ Đề Phần đối với nhau chỉ là mối quan hệ Tương Tức : Cái này chính là cái kia, trong cái kia có cái này.

Đã nói rõ ràng như vậy thì con đường vãng sanh cũng chính là con đường giác ngộ nói chung. Tuy nhiên, các cõi Tịnh Độ chỉ là một ngã rẽ trên con đường đó, và không dành cho những vị nuôi hạnh Bồ Tát, tức muốn trở thành một đức Phật Chánh Đẳng Giác trong tương lai. Một khi đã chấp nhận ghé bến Tịnh Độ thì không thể đi xa hơn nữa. Bởi theo kinh điển Pàli chỉ có hàng Thích Văn mới có thể rơi vào trường hợp kéo dài thời gian sau khi chứng ngộ một quả vị Hữu Học nào đó, chỉ vì khiêm khuyết túc duyên. Bởi rõ ràng 5 cõi Tịnh Độ chỉ là trạm trung chuyển cho những người chậm bước và điều này dĩ nhiên không thể xảy ra đối với chư Phật.

Đồng thời, chiếu theo tinh thần căn bản của Phật Giáo mà nói thì khi nhắc đến pháp môn Tịnh Độ, ta còn phải định nghĩa lại chữ CẦU trong CẦU VĂNG SANH vì Cầu Vãng Sanh không hề có nghĩa là chờ đợi sự tiếp dẫn của bất cứ ai, mà phải là sự lên đường bằng chính đôi chân của mình. Vì sao lại thế ? Xin thưa : Khi ta nói ai đó là đáng sáng thế có nghĩa là ta đang gián tiếp nguyên rủa kẻ đã tạo nên một thế giới khổ nhiều hơn vui, và khi ta cường điệu cái gọi là oai lực gia trì của chư Phật có nghĩa là ta đang thăm trách các Ngài khi Phật lực thì trùng trùng nhưng người khổ vẫn cứ điệp điệp. Mong thay !

TK Giác Nguyên  
Florida - Mùa Tăng Y 2005

(1) Theo A Tỳ Đàm Pàli, trong cái gọi là thế giới này gồm có 31 cõi với 11 cõi Dục giới ( có đủ 5 uẩn), 16 cõi Sắc giới ( trong đó có cõi Vô Tướng, chỉ có Sắc uẩn mà thôi), và 4 cõi Vô Sắc ( chỉ có 4 uẩn Thọ, Tưởng, Hành, Thức).

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

Xin xem thêm trong các sách Abhidhammatthasangaha (Thắng Pháp Tập Yếu Luận, bản dịch của HT Thích Minh Châu), The Essence Of Buddha Abhidhamma của giáo sư Mehm Tin Mon ( sách miễn phí trên Internet), Chúng Sanh và Sinh Thú của Ngài Jotikàcariya (bản tiếng Việt của TK Giác Nguyên)...